| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỦ THỪA**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2023/DS-ST
Ngày: 27-02-2023
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Tơ.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Văn Nhị

Ông Nguyễn Văn Năm

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 157/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2023 giữa:

*1. Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT. Địa chỉ: Số X NKKN, phường VTS, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Mỹ N - Chức vụ: Chuyên viên. Địa chỉ: Số Y HV, Phường X1, thành phố TA, tỉnh Long An.

*2. Bị đơn*: Ông Trần Quang V, sinh năm 1995 - Địa chỉ: Số X2, ấp X1, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An.

(Bà N vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, ông V vắng mặt không lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/6/2022 và các văn bản trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT trình bày: Ngày 12/12/2019, ông Trần Quang V có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT hợp đồng thẻ tín dụng bao gồm giấy đề nghị

cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng. Các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng. Căn cứ thu nhập của ông Trần Quang V, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng như sau:

+ Hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng;

+ Mục đích tiêu dùng cá nhân;

+ Lãi suất thẻ 2,6% tháng;

+ Phương thức thanh toán chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán tổng số tiền đến hạn hoặc trước ngày đến hạn như được nêu trong thông báo hàng tháng gửi cho chủ thẻ. Tuy nhiên chủ thẻ có quyền lựa chọn thanh toán tổng số tiền đến hạn, số tiền tối thiểu hoặc một hoàn tiền trong khoảng giữa của tổng số tiền đến hạn và số tiền tối thiểu để thanh toán cho đơn vị phát hành thẻ. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Trần Quang V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 19.550.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.900.000 đồng. Thứ tự ưu tiên thanh toán căn cứ theo Điều 21 của điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân Ngân hàng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông V vẫn không có thiện chí trả nợ. Do vậy ông V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 20 của điều khoản. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo Điều 4 của điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng. Do vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Trần Quang V phải trả cho Ngân hàng nợ gốc 20.481.111 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày vay đến ngày xét xử là 24.441.750 đồng.

Bị đơn ông Trần Quang V vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có bản tự khai hay cung cấp bất kỳ tài liệu chứng cứ nào cũng như vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Vụ án được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng ông V vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong vụ án, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT đối với ông Trần Quang V. Buộc ông V có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu ông Trần Quang V thanh toán tiền vay và tiền lãi làm phát sinh quan hệ tranh chấp về hợp

đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 Bộ luật Dân sự.

Do ông Trần Quang V có nơi cư trú tại huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An nên khi có yêu cầu khởi kiện thì Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An giải quyết theo trình tự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205, 207 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không tiến hành hoà giải được do vắng mặt đương sự. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, bà Đặng Thị Mỹ N có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Trần Quang V đã đượcTòa án nhân dân huyện Thủ Thừa tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu ông Trần Quang V hoàn trả số tiền gốc vay là 20.481.111 đồng và tính lãi đến ngày xét xử 27/02/2023 là 24.444.750 đồng. Tổng cộng 44.922.861 đồng.

Xét lời trình bày và yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 12 tháng 12 năm 2019 ông Trần Quang V có ký với ngân hàng hợp đồng thẻ tín dụng. Căn cứ vào mức thu nhập. Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ Tín dụng cho ông Trần Quang V với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, lãi suất thẻ là 2,6% tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông V chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.900.000 đồng. Thứ tự ưu tiên thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Trần Quang V vẫn không có thiện chí trả nợ. Cụ thể thư nhắc nợ ghi ngày 16/10/2020 và 13/10/2021. Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 19 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Quang V không đến Tòa án. Tòa án đã tiến hành các tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự cho ông V như thông áo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và chứng cứ nguyên đơn cung cấp nhưng ông V vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản đối. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào hợp đồng tín dụng thẻ tín dụng ngày 12/12/2019, buộc ông V trả tiền gốc vay là 20.481.111 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày vay

đến ngày xét xử là 24.441.750 đồng. Tổng cộng 44.922.861 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 466, 470 Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Ông Trần Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT đối với ông Trần Quang V về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Trần Quang V có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền gốc vay là 20.481.111 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày vay đến ngày xét xử là 24.441.750 đồng. Tổng cộng 44.922.861 đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Trần Quang V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trần Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.246.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền 950.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002649 ngày 07/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

3. Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- CCTHADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Tơ**